

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI  
TỈNH QUẢNG BÌNH  
Số: 02/2024/QĐST-DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Hới, ngày 16 tháng 01 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý 136/2023/TLST-DS ngày 16 tháng 11 năm 2023.

### XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH:

#### I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* Công ty TNHH S. Trụ sở chính: 128 ND, phường BT, thành phố V, tỉnh NA. Đại diện theo pháp luật: Ông PJ – Chức vụ: Giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Chính L. Địa chỉ liên hệ: Số 358 đường LTK, tổ dân phố 14, phường BL, thành phố ĐH, tỉnh QB.

*Bị đơn:* Anh Trần Xuân Đ, sinh năm: 1990. Địa chỉ: Thông 2, LĐ, xã LN, thành phố ĐH, tỉnh QB.

#### II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về tiền gốc và tiền lãi:* Tính đến ngày 08/01/2024 bị đơn anh Trần Xuân Đ xác nhận còn nợ Công ty TNHH S tổng số tiền 7.100.000 đồng, cụ thể: Số tiền nợ gốc: 5.467.000 đồng, số tiền nợ lãi: 469.000 đồng, phí hao mòn: 1.491.000 đồng, phí quản lý hồ sơ: 327.000 đồng theo Hợp đồng cầm cố tài sản số BYM23031006NA23X ký ngày 22/03/2023 giữa Công ty TNHH S và anh Trần Xuân Đ.

2.2. *Các bên đương sự thống nhất phương án và thời gian trả nợ như sau:*

Chậm nhất vào ngày 15/02/2024 anh Trần Xuân Đ cam kết thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, phí hao mòn, phí quản lý hồ sơ tính đến ngày 08/01/2024 tổng số tiền 7.100.000 đồng, cụ thể: Số tiền nợ gốc: 5.467.000

đồng, số tiền nợ lãi: 469.000 đồng, phí hao mòn: 1.491.000 đồng, phí quản lý hồ sơ: 327.000 đồng.

Kể từ ngày 09/01/2024 anh Trần Xuân Đ phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả thêm lãi suất phát sinh trả tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán cho Công ty TNHH S theo Hợp đồng cầm cố tài sản số BYM23031006NA23X ký ngày 22/03/2023 giữa Công ty TNHH S và anh Trần Xuân Đ cho đến khi trả hết nợ gốc, nợ lãi, phí và lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán cho Công ty TNHH S .

- Tại buổi hòa giải Công ty TNHH S có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với nội dung Công ty TNHH S buộc anh Trần Xuân Đ phải thực hiện nghĩa vụ trả lại 01 chiếc xe mô tô 2 bánh biển số 73B1- 429.17, nhãn hiệu Honda, Loại xe WAVE, số khung: RLHJA3929PY412680, số máy: JA39E3023908 theo Hợp đồng cầm cố, kèm giấy mượn xe đã ký với Chi nhánh Quảng Bình Công ty TNHH S số BYM23031006NA23X ngày 22/03/2023.

- Sau khi anh Đ thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Công ty TNHH S thì Công ty TNHH S trả lại cho anh Trần Xuân Đ 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 2 bánh biển số 73B1-429.17, Loại xe WAVE, số khung: RLHJA3929PY412680, số máy: JA39E3023908, số Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 033888 do Công an thành phố Đồng Hới cấp ngày 24/02/2023 mang tên Trần Xuân Đ.

- Trường hợp anh Trần Xuân Đ vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết thì Công ty TNHH S có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án tổ chức thi hành án buộc anh Đ phải trả toàn bộ nợ gốc, nợ lãi, phí và lãi phát sinh chưa thanh toán theo Hợp đồng cầm cố, kèm giấy mượn xe đã ký với Chi nhánh Quảng Bình Công ty TNHH S số BYM23031006NA23X ngày 22/03/2023.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do các bên đương sự đã thỏa thuận nên phải chịu 50% án phí sơ thẩm có giá ngạch và thỏa thuận bị đơn nộp toàn bộ nên anh Trần Xuân Đồng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là **177.500** đồng để sung quỹ Nhà nước.

Công ty TNHH S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí **300.000** đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 31AA/2021/0001756 ngày 16/11/2023.

**III.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**IV.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Mỹ Lệ**